

BIỂU PHÍ TRONG CÔNG TÁC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM
 (Ban hành kèm theo Thông tư số /2021/TT-BTC
 ngày tháng năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

Số tt	Dịch vụ thu phí	Mức thu
I	Thẩm định cấp phép lưu hành, nhập khẩu, xác nhận, công bố trong lĩnh vực an toàn thực phẩm	
1	Thẩm định hồ sơ đăng ký bản công bố sản phẩm đối với thực phẩm bảo vệ sức khỏe, thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi	1.500.000 đồng/lần/sản phẩm
2	Thẩm định hồ sơ đăng ký bản công bố sản phẩm đối với phụ gia thực phẩm hỗn hợp có công dụng mới, phụ gia thực phẩm không thuộc trong danh sách mục phụ gia được phép sử dụng trong thực phẩm hoặc không đúng đối tượng sử dụng do Bộ Y tế quy định	500.000 đồng/lần/sản phẩm
3	Xác nhận lô hàng thực phẩm nhập khẩu (Chưa bao gồm chi phí kiểm nghiệm):	
	- Đối với kiểm tra thông thường	300.000 đồng/lô hàng
	- Đối với kiểm tra chặt	1.000.000 đồng/lô hàng + (số mặt hàng x 100.000 đồng, từ mặt hàng thứ 2). Tối đa 10.000.000 đồng/lô hàng
4	Thẩm định hồ sơ đăng ký lưu hành bộ xét nghiệm nhanh thực phẩm	3.000.000 đồng/lần/bộ xét nghiệm
II	Thẩm định cấp giấy chứng nhận đối với thực phẩm xuất khẩu (Giấy chứng nhận lưu hành tự do, giấy chứng nhận xuất khẩu, giấy chứng nhận y tế)	1.000.000 đồng/lần/giấy chứng nhận
III	Thẩm định điều kiện hành nghề, kinh doanh thuộc lĩnh vực an toàn thực phẩm	
1	Thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm:	
a	Thẩm định cơ sở kinh doanh thực phẩm	1.000.000 đồng/lần/cơ sở
b	Thẩm định cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống:	
	- Phục vụ dưới 200 suất ăn	700.000 đồng/lần/cơ sở
	- Phục vụ từ 200 suất ăn trở lên	1.000.000 đồng/lần/cơ sở

⁵ Biểu phí được kế thừa theo quy định tại Thông tư số 75/2020/TT-BTC.

Số tt	Dịch vụ thu phí⁵	Mức thu
c	<i>Thẩm định cơ sở sản xuất thực phẩm (trừ cơ sở sản xuất thực phẩm bảo vệ sức khỏe)</i>	
	<i>Đối với cơ sở sản xuất nhỏ lẻ được cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP</i>	<i>500.000 đồng/lần/cơ sở</i>
	<i>Đối với cơ sở sản xuất khác được cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP</i>	<i>2.500.000 đồng/lần/cơ sở</i>
d	<i>Thẩm định cơ sở sản xuất thực phẩm bảo vệ sức khỏe theo hướng dẫn thực hành sản xuất tốt (GMP)</i>	<i>22.500.000 đồng/lần/cơ sở</i>
2	<i>Thẩm định điều kiện cơ sở kiểm nghiệm, tổ chức chứng nhận hợp quy, cơ quan kiểm tra nhà nước về thực phẩm nhập khẩu:</i>	
a	<i>Đánh giá lần đầu, đánh giá mở rộng</i>	<i>28.500.000 đồng/lần/đơn vị</i>
b	<i>Đánh giá lại</i>	<i>20.500.000 đồng/lần/đơn vị</i>
IV	<i>Thẩm định nội dung kịch bản phim, chương trình trên băng, đĩa, phần mềm, trên các vật liệu khác và tài liệu trong quảng cáo thực phẩm, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thuộc lĩnh vực y tế</i>	<i>1.100.000 đồng/lần/sản phẩm</i>
✓	<i>Phí thẩm định xác nhận kiến thức an toàn thực phẩm</i>	<i>30.000 đồng/lần/người⁶</i>

⁶ Nội dung này được bãi bỏ, lý do:

- Tại khoản 2 Điều 2 Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế quy định: “Người trực tiếp sản xuất, kinh doanh phải được tập huấn kiến thức ATTP và được chủ cơ sở xác nhận và không bị mắc các bệnh tả, lỵ, thương hàn, viêm gan A, E, viêm da nhiễm trùng, lao phổi, tiêu chảy cấp khi đang sản xuất, kinh doanh thực phẩm”.

- Tại khoản 8.b và 10.b Điều 1 Nghị định số 123/2018/NĐ-CP ngày 17/9/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp, đã bãi bỏ điều kiện về Giấy xác nhận kiến thức ATTP đối với chủ cơ sở và người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm (quy định tại Điều 21 và Điều 23 Nghị định số 66/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh về bảo vệ thực vật, chăn nuôi, thủy sản, thực phẩm).